

Nghiên cứu biện pháp nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên giảng dạy môn Giáo dục Quốc phòng Trường Đại học Điện lực

Vũ Ngọc Minh*

*Th.S. Bộ môn GDTC/QPAN Trường Đại học Điện lực, Hà Nội

Received: 20/04 /2024; Accepted: 05/05/2024; Published: 10/06/2024

Abstract: The teaching staff has a very important position and role, and is a decisive factor in the quality of teaching National Defense and Security Education at universities in general and electric power universities in general. private. However, the quality of the teaching staff in charge of National Defense and Security Education, in addition to its advantages, still has certain limitations. Through analyzing and explaining theoretical and practical issues about the quality of electric power university lecturers, a number of main solutions have been proposed by the author to improve the quality of lecturers. , meeting the educational and training innovation requirements of schools and society today.

Keywords: Quality; teaching staff; Electricity University.

1. Đặt vấn đề

Bối cảnh thế giới và ở Việt Nam hiện nay, với những cơ hội và thách thức đan xen, đang đặt ra những yêu cầu, nhiệm vụ mới về quốc phòng, an ninh. Trong những năm tới, thế giới, Tình hình khu vực và trong nước sẽ tiếp tục diễn biến phức tạp, khó dự báo có nhiều yếu tố bất ổn mới xuất hiện trong môi trường chính trị, an ninh, kinh tế tác động nhanh, mạnh, không lường trước được. Bên cạnh những cơ hội và thuận lợi, sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc còn gặp nhiều khó khăn, thách thức. Giáo dục quốc phòng (GDQP) là cần thiết, trang bị để cho học sinh, sinh viên (SV) những kiến thức về quốc phòng, an ninh, khơi dậy và phát huy lòng yêu nước, lòng tự hào dân tộc, những truyền thống quý báu trong lịch sử xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Vì vậy, việc củng cố và nâng cao chất lượng giảng dạy môn GDQP cho SV là một nhu cầu cấp thiết thực tiễn hiện nay. Đội ngũ giảng viên là một trong những yếu tố quan trọng ảnh hưởng đến chất lượng đào tạo. Mặt khác, sự phát triển của GD&ĐT, cùng với sự gia tăng số lượng SV đại học, đã dẫn đến nội dung, nhiệm vụ GDQP ngày càng phong phú, nặng nề hơn trong tình hình mới. Từ đó, cần có những định hướng, giải pháp thiết thực để nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên (ĐNGV) môn GDQP ở các trường đại học nói chung và Trường Đại học Điện lực (ĐHĐL) nói riêng.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Phương pháp nghiên cứu

Quá trình nghiên cứu đã sử dụng chủ yếu phương pháp Phân tích và tổng hợp tài liệu, qua đó hình thành các cơ sở lý luận của vấn đề nghiên cứu.

2.2. Vai trò và sự cần thiết của đội ngũ giảng viên GDQP trong các trường Đại học

Chất lượng GDQP cấp đại học phụ thuộc vào nhiều yếu tố như nội dung và phương pháp giảng dạy, ĐNGV, trang thiết bị, cơ sở đào tạo,... Trong đó, ĐNGV đóng vai trò quyết định đến chất lượng giảng dạy. Vai trò của ĐNGV môn GDQP được thể hiện như sau: 1) Điều hành, quản lý các khoa, phòng, trung tâm GDQP. Nghiên cứu khoa học để giảng dạy, bồi dưỡng kiến thức GDQP cho SV; 2) Định hướng tư tưởng, giúp SV nắm bắt kịp thời quan điểm, đường lối cách mạng, chính sách, pháp luật về quốc phòng, an ninh của Đảng, Nhà nước và nghĩa vụ quốc phòng; 3) Bảo đảm cho SV tự nhận thức về trách nhiệm công dân của mình trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; 4) Xây dựng tổ chức Đảng trong sạch, vững mạnh, góp phần phát triển toàn diện các trường đại học.

Hiện nay, việc nâng cao chất lượng ĐNGV môn GDQP trong các trường đại học là hết sức cần thiết, chủ yếu vì những lý do sau: 1) Việc nâng cao chất lượng ĐNGV xuất phát từ bối cảnh quốc tế và khu vực hiện nay. Trong giai đoạn hiện nay, với tình hình khu vực và thế giới diễn biến nhanh chóng, phức tạp, tiềm ẩn những yếu tố khó lường. Các thế lực thù địch vẫn phản đối mạnh mẽ sự nghiệp cách mạng của nhân dân Việt Nam thông qua chiến lược “diễn biến hòa

bình”, nhằm xóa bỏ chế độ XHCN ở Việt Nam, xóa bỏ vai trò lãnh đạo của ĐCS Việt Nam, làm chệch hướng cách mạng nước ta theo hướng CNXH; 2) Nâng cao chất lượng ĐNGV xuất phát từ mục tiêu, nhiệm vụ GDQP của các trường đại học. Điều đó đòi hỏi ĐNGV môn GDQP phải được trang bị kiến thức tổng hợp từ nhiều lĩnh vực, chuyên ngành khác nhau; 3) Nâng cao chất lượng ĐNGV xuất phát từ chất lượng thực tế của ĐNGV môn GDQP; 4) Việc nâng cao chất lượng ĐNGV là cần thiết bởi tác động mạnh mẽ của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, không chỉ tác động mạnh mẽ đến các lĩnh vực kinh tế - xã hội mà còn ảnh hưởng đến môi trường giáo dục, giáo dục đại học, dẫn tới sự đổi mới thực chất, toàn diện để thích ứng với hoàn cảnh mới; 5) Nâng cao chất lượng ĐNGV đáp ứng yêu cầu hoàn thành nhiệm vụ xây dựng CNXH và bảo vệ nước Việt Nam XHCN trong tình hình mới, hai nhiệm vụ chiến lược của cách mạng Việt Nam. Để hoàn thành các nhiệm vụ chiến lược này, cần tăng cường GDQP để xây dựng nền quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân. Chất lượng, hiệu quả GDQP cho SV phụ thuộc vào chất lượng ĐNGV.

2.3. Thực trạng ĐNGV môn GDQP ở các trường đại học nói chung và ĐHDL nói riêng

2.3.1. Đặc điểm chung

ĐNGV môn GDQP ở các trường đại học bao gồm giảng viên chính quy, giảng viên thỉnh giảng, sĩ quan quân đội và cảnh sát biệt phái được tuyển chọn, đào tạo, bồi dưỡng từ nhiều cơ sở giáo dục đại học khác nhau. Có các chương trình đào tạo cơ bản, hệ thống và chuyên sâu chủ yếu từ hai ngành chính là cán bộ chính trị và sĩ quan chỉ huy tham mưu. Còn lại là giảng viên chính thức và thỉnh giảng đào tạo ngắn hạn (6 tháng), cử nhân GDQP, cử nhân cấp 2 GDQP, cử nhân kết hợp GDQP với Giáo dục Thể chất, cử nhân bằng cấp kết hợp GDQP với Giáo dục Chính trị ở các cơ sở giáo dục đại học trong và ngoài quân đội. Điều đó cho thấy sự đa dạng, phức tạp về loại hình, nguồn gốc, cơ sở đào tạo, cơ sở đào tạo, lâm nghiệp của ĐNGV môn GDQP ở các trường đại học.

2.3.2. Số lượng và độ tuổi

Qua quá trình xây dựng và phát triển, ĐNGV môn GDQP ở các trường đại học đã có sự thay đổi rõ rệt, thể hiện qua số lượng giảng viên cũng như chất lượng ĐNGV, đặc biệt hạn chế về số lượng giảng viên có trình độ cao. Tuy nhiên, về mặt tổng thể, tốc độ tăng trưởng bình quân hàng năm chưa thực sự đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ giảng dạy môn GDQP

của các trường đại học.

ĐNGV môn GDQP ở các trường đại học có cơ cấu độ tuổi tương đối hợp lý, với 62,2% giảng viên trong độ tuổi từ 35 đến 50. Đây là độ tuổi không còn trẻ, có trình độ chuyên môn tương đối cao, tích lũy được nhiều kinh nghiệm giảng dạy. Đặc biệt, đây là lứa tuổi đầy nhiệt huyết, có khả năng thích ứng với cái mới và tiếp thu công nghệ mới nhanh. Tuy nhiên, giảng viên ở độ tuổi này thường không có chức danh học thuật cao và kinh nghiệm thực tế còn hạn chế.

2.3.3. Cơ cấu trình độ đào tạo, chuyên môn nghiệp vụ

Theo Luật GDQP, giảng viên GDQP trong các trường đại học là giảng viên chính quy, giảng viên thỉnh giảng, sĩ quan quân đội, công an biệt phái. Tuy nhiên, một bộ phận giảng viên GDQP ở các trường đại học được tuyển dụng từ lãnh đạo, chỉ huy các cơ quan, đơn vị quân đội, chưa được đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cơ bản và chuyên ngành. Trình độ học vấn, ngoại ngữ, tin học, lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ quân sự, quốc phòng, an ninh, sư phạm, kinh nghiệm thực tế, tuổi quân sự, cuộc đời, tuổi nghề của giảng viên trong ngành GDQP không đồng đều và thường xuyên biến động. Hầu hết giảng viên ngành GDQP ở các trường đại học đều mới có trình độ đại học.

2.3.4. Phẩm chất đạo đức, lối sống của đội ngũ nhà giáo

ĐNGV môn GDQP ở các trường đại học là cán bộ, công chức, một số là sĩ quan quân đội, công an. Vì vậy, ĐNGV này đều đáp ứng được yêu cầu về chất lượng, năng lực, phương pháp và tác phong làm việc như giảng viên giảng dạy các môn học khác ở trường đại học. Đồng thời, phải đáp ứng yêu cầu về phẩm chất, năng lực, phương pháp và phong cách làm việc của cán bộ Đảng, Nhà nước trong lực lượng vũ trang nhân dân.

Từ thực trạng trên, cần có giải pháp nâng cao hơn nữa ĐNGV môn GDQP trong các trường đại học cả về số lượng, chất lượng, phẩm chất đạo đức và bản lĩnh chính trị cũng như về các cơ chế chính sách liên quan.

2.4. Đề xuất biện pháp nâng cao chất lượng ĐNGV môn GDQP ở các trường đại học nói chung và ĐHDL nói riêng

2.4.1. Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, trách nhiệm của lãnh đạo, quản lý, cán bộ, giảng viên trong việc nâng cao chất lượng ĐNGV

Nhận thức đúng đắn và trách nhiệm cao của các

nhà lãnh đạo, quản lý và cán bộ, giảng viên sẽ tạo động lực, quyết tâm mạnh mẽ trong việc nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên giáo dục Quốc phòng và An ninh.

Các nhà lãnh đạo, quản lý, cán bộ, giảng viên cần nhận thức sâu sắc rằng chất lượng giảng viên là yếu tố quyết định chất lượng GD&ĐT. Xây dựng và nâng cao chất lượng giảng viên là một phần trong chiến lược phát triển của trường. Các trường đại học, đơn vị đào tạo cần có những giải pháp thiết thực trong đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên, đáp ứng yêu cầu đổi mới GDQP trong tình hình mới.

2.4.2. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý của Đảng ủy, BGH các trường trong việc đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng ĐNGV

Mọi hoạt động xây dựng, nâng cao chất lượng ĐNGV môn GDQP đều phụ thuộc vào sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức Đảng ở các trung tâm, khoa, phòng. Vì vậy, tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, hiệu trưởng các trường đại học và các cấp ủy, tổ chức đảng ở các trung tâm, khoa, phòng nhằm nâng cao chất lượng là một trong những giải pháp cơ bản, then chốt, góp phần trực tiếp xây dựng, nâng cao chất lượng ĐNGV môn GDQP hiện nay.

2.4.3. Nâng cao chất lượng tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng ĐNGV môn GDQP

Tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng ĐNGV môn GDQP là một nội dung quan trọng trong xây dựng ĐNGV môn GDQP ở các trường đại học. Để công tác tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng ĐNGV môn GDQP đi vào nề nếp, chủ động, có tầm nhìn xa, đáp ứng nhiệm vụ trước mắt và lâu dài phải xuất phát từ sứ mệnh chính trị của nhà trường. Cần đánh giá ĐNGV môn GDQP hiện nay, dự đoán nhu cầu và tiềm năng phát triển để chủ động phát triển, bồi dưỡng kịp thời đáp ứng yêu cầu.

Để nâng cao chất lượng tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng ĐNGV môn GDQP, cần xây dựng tiêu chuẩn cụ thể của giảng viên. Mọi chức danh giảng viên phải có tiêu chuẩn, quy định rõ ràng về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, năng lực, trình độ, trách nhiệm, nhiệm vụ. Xây dựng, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định cần thiết cho việc xây dựng và phát triển ĐNGV, đồng thời đẩy mạnh hơn nữa chất lượng của khâu tuyển dụng.

2.4.4. Đổi mới, hoàn thiện hệ thống chính sách đối với ĐNGV môn GDQP

Về chính sách đào tạo, bồi dưỡng, cần đầu tư phù

hợp cho việc đào tạo, bồi dưỡng ĐNGV môn GDQP, hỗ trợ kinh phí để đảm bảo yên tâm cho giảng viên. Về chính sách sử dụng và quản lý, việc bố trí, sử dụng ĐNGV phải bảo đảm đúng tiêu chuẩn, phù hợp với khả năng và sở thích của họ. Việc đề bạt cán bộ phải đúng lúc, đúng người, đúng chức vụ. Cần có chính sách quản lý phù hợp để phát huy tối đa tiềm năng của mỗi cá nhân và giảng viên. Đối với chính sách bảo đảm quyền lợi vật chất, khuyến khích tinh thần, cần đổi mới căn bản chính sách bảo đảm quyền lợi vật chất cho ĐNGV môn GDQP, trước hết là tiền lương, phụ cấp và động viên khuyến khích. Tiền lương phải thực sự trở thành một phần thu nhập cơ bản của ĐNGV môn GDQP.

3. Kết luận

Ở các trường đại học, ĐNGV môn GDQP có vai trò rất quan trọng, trực tiếp truyền đạt kiến thức Quốc phòng, An ninh cho SV, hình thành cho SV ý thức tự giác về thực hiện nghĩa vụ công dân trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN. Trong điều kiện mới, nhiệm vụ GDQP sẽ ngày càng phức tạp, nặng nề hơn, đòi hỏi ĐNGV môn GDQP phải tự học, nâng cao chất lượng, trình độ chuyên môn, kỹ năng để hoàn thành trách nhiệm, nhiệm vụ được giao. Vì vậy, cần có giải pháp toàn diện, đồng bộ để xây dựng, nâng cao chất lượng ĐNGV môn GDQP, đây là một vấn đề quan trọng, cấp bách đang được đặt ra trong các trường đại học hiện nay.

Tài liệu tham khảo

1. Bộ GD&ĐT (2010). Chỉ thị số: 12CT/TU, ngày 03/5/2007 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác GDQP&AN trong tình hình mới. Các văn bản hiện hành về GDQP&AN. Hà Nội: Nhà xuất bản Quân đội nhân dân.

2. Bộ GD&ĐT (2012). Thông tư số: 31/2012/TT-BGDĐT, ngày 12/9/2012 về Chương trình GDQP&AN, Bộ GD&ĐT, Hà Nội. Truy cập từ: <http://www.moet.gov.vn/vanban/vanban/Pages/default.aspx?Page=10>

3. Bộ GD&ĐT (2012). Thông tư số: 40/2012/TT-BGDĐT, ngày 19/11/2012 về Quản lý chất lượng GDQP&AN, Bộ GD&ĐT, Hà Nội. Truy cập từ: <http://www.moet.gov.vn/vanban/vanban/Pages/default.aspx?Page=10>

4. Đảng Cộng sản Việt Nam. (2016). Văn kiện Đại hội Đại biểu Toàn quốc lần thứ XII. Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội.

5. Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam. (2013). Luật GDQP&AN số: 30/2013/QH13, Hà Nội. Truy cập từ: <http://www.moj.gov.vn/vbpq/lists =28731>.